

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS - ST

Ngày: 27/12/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Tiến Cường** và ông **Phạm Văn Ngo**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lưu Thị Quỳnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Anh** – kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST - HS, ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST – HS, ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo: **ÂU ĐÌNH K**, sinh ngày: 23/10/1982 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Âu Đình C (tức: Âu Đình C1) và con bà Hoàng Thị T; Có vợ là Ngô Thị N (Đã ly hôn) và có 01 (Một) con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 21/7/2000 Âu Đình K bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng (QĐ số 996/QĐ – UB), ngày 09/7/2008 Âu Đình K bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở bắt buộc thuộc Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – LĐXH tỉnh Bắc Kạn 12 tháng (QĐ số 1032/QĐ – UB), ngày 16/11/2010 Âu Đình K bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 37/2010/HSST), ngày 13/5/2016 Âu Đình K bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 11/2016/HSST).

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2022 đến ngày 03/8/2022 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, ngày 08/8/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nay tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 25/7/2022, tại khu vực đầu cầu S thuộc thôn S, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác thuộc Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an xã N tuần tra đã phát hiện Âu Đình K có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi áo ngực đang mặc trên người K có 01 gói nhỏ gói bằng giấy nilon màu đen, bên trong gói bằng giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy, tổ công tác niêm phong gói trên trong phong bì ký hiệu ĐK.

Trên cơ sở đó, vào hồi 17 giờ ngày 26/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực phụ cận của Âu Đình K tại thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét: không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, Âu Đình K thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình về thời gian, địa điểm, số tiền dùng để mua ma túy, số lượng ma túy đã mua, tàng trữ. K khai nhận 01 gói chất màu trắng dạng cục và bột là ma túy, loại Heroine, là của K, có được là do vào khoảng 16 giờ ngày 25/7/2022, K một mình đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 3 rồi đi xe buýt xuống khu vực huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, K gặp và mua với 01 người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ với số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) được 01 gói nhỏ ma túy. Sau khi mua được ma túy, K đón xe buýt đi về nhà, khi đến khu vực cầu S thuộc thôn S, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì xuống xe đi bộ và bị cơ quan Công an bắt quả tang. Ngoài ra, số tiền sử dụng để mua ma túy là của K lao động mà có.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong thử phát hiện nhanh và cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 25/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xác định: chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu ĐK có khối lượng 1,869 g (một phẩy tám sáu chín gam), toàn bộ số vật chứng được niêm phong trong phong bì ĐK1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 157/KL - KTTHS ngày 01/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu ĐK1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 1,869 g (một phẩy tám sáu chín gam).

Tại bản cáo trạng số: 53/CT - VKSCM, ngày 24 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Âu Đình K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS.

* **Điều luật có nội dung:** “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a)...

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”.

Tại phiên tòa: * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo K. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Âu Đình K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS: xử phạt bị cáo K từ 24 đến 30 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo K.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu ĐK2, có dòng chữ “Giấy gói củ vụn: Âu Đình K”, tại mép dán phong bì có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 06 (sáu) dòng chữ: “Phạm Văn T, Nguyễn Đức H, Dịp Thanh H, Âu Đình K, Lương Quốc A, Lâm Thành T”, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T155 có dòng chữ “Vụ: Âu Đình K (1982) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 chữ ký không đọc được, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

* Bị cáo K thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Hồi 19 giờ 15 phút ngày 25/7/2022, tại khu vực đầu cầu S thuộc thôn S, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Âu Đình K đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp trên người 01 (Một) gói nhỏ ma túy, loại Heroine có khối lượng là 1,869 g (một phẩy tám sáu chín gam). Mục đích Âu Đình K tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân; ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Âu Đình K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo K có nhân thân xấu: ngày 21/7/2000 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng (QĐ số 996/QĐ – UB); ngày 09/7/2008, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở bắt buộc thuộc Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – LĐXH tỉnh Bắc Kạn 12 tháng (QĐ số 1032/QĐ – UB), chấp hành xong ngày 10/7/2009; ngày 16/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 37/2010/HSST), đã được xóa án tích; ngày 13/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 11/2016/HSST), đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Âu Đình C (tức: Âu Đình C1) là người có công với cách mạng, bị nhiễm chất độc hoá học, được thưởng nhiều huân chương - theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

[5] Vật chứng: 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu ĐK2, có dòng chữ “Giấy gói cũ vụ: Âu Đình K”, tại mép dán phong bì có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 06 (sáu) dòng chữ: “Phạm Văn T, Nguyễn Đức H, Dịp Thanh H, Âu Đình K, Lương Quốc A, Lâm Thành T”, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T155 có dòng chữ “Vụ: Âu Đình K (1982) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 chữ ký không đọc được, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn: tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát: là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đã bán ma túy cho Âu Đình K, quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có tài sản, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung “phạt tiền” đối với bị cáo K

[9] Bị cáo K phải chịu tiền án phí theo quy định tại khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo: Âu Đình K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Xử phạt: Âu Đình K: 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 25/7/2022 đến ngày 03/8/2022.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu ĐK2, có dòng chữ “Giấy gói cũ vụ: Âu Đình K”, tại mép dán phong bì có dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 06 (sáu) dòng chữ: “Phạm Văn T, Nguyễn Đức H, Dịp Thanh H, Âu Đình K, Lương Quốc A, Lâm Thành T”, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T155 có dòng chữ “Vụ: Âu Đình K (1982) tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 chữ ký không đọc được, 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSTBK: 1

- VKSCM: 3

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu HS: 1
- Lưu VP: 1

Triệu Thị Vang